**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**

**NGUYỄN THẢO MI**

# PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

**CẦN THƠ - NĂM 2025**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**

**NGUYỄN THẢO MI**

# PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

**Ngành Thạc sĩ Luật Kinh tế**
**Mã ngành: 8380107**

**ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH**
**THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học 1: TS. Huỳnh Thanh Tuấn**
**Người hướng dẫn khoa học 2: PGS.TS. Cao Nhất Linh**

**CẦN THƠ, NĂM 2025**

# LỜI CẢM ƠN

Trải qua thời gian gần 02 năm học tập tại Trường Đại học Nam Cần Thơ, đến nay tôi đã hoàn thành đề án thạc sĩ, chuyên ngành Luật Kinh tế với đề tài: ***"Pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin - Thực tiễn thực hiện tại thành phố Cần Thơ".***

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến Ban Giám hiệu, các Thầy giáo, Cô giáo Trường Đại học Nam Cần Thơ đã tận tình chỉ dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề án. Bên cạnh đó, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến người hướng dẫn khoa học là Thầy TS. Huỳnh Thanh Tuấn và Thầy PGS.TS. Cao Nhất Linh đã định hướng, chỉ bảo và hết lòng hướng dẫn thực hiện đề án này.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến người thân, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, cổ vũ trong quá trình học tập và nghiên cứu khoa học. Nếu không có sự giúp đỡ này, bản thân tôi sẽ không có được kết quả như hôm nay.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

***Cần Thơ, ngày 18 tháng 12 năm 2025***

**Học viên**

**Nguyễn Thảo Mi**

# LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề án này là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong đề án là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào. Những tài liệu, dẫn chứng sử dụng trong đề án đảm bảo tính khách quan, trung thực và được trích dẫn nguồn một cách đầy đủ, chính xác.

**Người cam đoan**

**Nguyễn Thảo Mi**

# MỤC LỤC

**PHẦN MỞ ĐẦU** ..... **1**
**1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI** ..... **1**
**2. TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI** ..... **2**
**3. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI** ..... **4**
**4. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI** ..... **5**
**5. PHẠM VI GIỚI HẠN ĐỀ TÀI** ..... **5**
**6. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI** ..... **5**
**7. KẾT CẤU ĐỀ ÁN** ..... **6**
**CHƯƠNG 1** ..... **7**
**CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN** ..... **7**
**1.1 Quy định pháp luật hiện hành về chuẩn bị đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin** ..... 7
***1.1.1. Lập, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư dự án.*** ..... *10*
***1.1.2. Thực hiện khảo sát*** ..... *12*
***1.1.3. Lập, thẩm định và quyết định đầu tư dự án*** ..... *14*
**1.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về chuẩn bị đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Cần Thơ** ..... 20
***1.2.1. Những kết quả đạt được*** ..... *21*
***1.2.2. Một số khó khăn*** ..... *25*
**1.3. Đề xuất hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chuẩn bị đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Cần Thơ thời gian tới** ..... 29
***1.3.1. Đề xuất hoàn thiện pháp luật*** ..... *29*
***1.3.2. Đề xuất nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật*** ..... *30*
**TIỂU KẾT CHƯƠNG 1** ..... **32**
**CHƯƠNG 2** ..... **33**
**THỰC HIỆN ĐẦU TƯ DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN** ..... **33**
**2.1. Quy định của pháp luật hiện hành về thực hiện đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin** ..... 33
***2.1.1. Thực hiện việc khảo sát bổ sung*** ..... *34*
***2.1.2. Thỏa thuận sử dụng tần số, tài nguyên số quốc gia*** ..... *34*

*2.1.3. Lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế chi tiết* ..... *34*
*2.1.4. Tổ chức lựa chọn nhà thầu và thực hiện các hợp đồng* ..... *38*
*2.1.5. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các hợp đồng* ..... *39*
*2.1.6. Quản lý thực hiện dự án* ..... *43*
*2.1.7. Kiểm thử hoặc vận hành thử* ..... *44*
*2.1.8. Bàn giao sản phẩm, hạng mục công việc của dự án* ..... *45*
*2.1.9. Đào tạo hướng dẫn sử dụng, triển khai, hỗ trợ, quản trị, vận hành và khai thác* ..... *48*
*2.1.10. Nghiệm thu, bàn giao dự án* ..... *48*
*2.1.11. Lập hồ sơ hoàn thành, lưu trữ hồ sơ của dự án* ..... *49*
**2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về thực hiện đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Cần Thơ thời gian qua** ..... 49
*2.2.1. Những kết quả đạt được* ..... *49*
*2.2.2. Một số khó khăn* ..... *54*
**2.3. Đề xuất hoàn thiện, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thực hiện đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố Cần Thơ thời gian tới** ..... 56
*2.3.1. Đề xuất hoàn thiện pháp luật* ..... *57*
*2.3.2. Đề xuất nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật* ..... *58*
**TIỂU KẾT CHƯƠNG 2** ..... **60**
**KẾT LUẬN** ..... **61**
**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO** ..... **63**

# DANH MỤC BẢNG SỐ LIỆU


| | | Trang |
|---|---|---|
| Hình 1.1 | *Sơ đồ trình tự đầu tư dự án* | 9 |
| Hình 1.2 | *Sơ đồ các giai đoạn chuẩn bị đầu tư* | 9 |
| Hình 1.3 | *Tiêu chí phân loại dự án* | 10 |
| Hình 1.4 | *Quy trình nghiệm thu khảo sát* | 12 |
| Hình 1.5 | *Phân biệt giữa thiết kế 1 bước và thiết kế 2 bước* | 16 |
| Hình 1.6 | *Thẩm quyền phê duyệt dự án* | 20 |
| Bảng 1.1 | *Xếp hạng DTI thành phố Cần Thơ từ năm 2021-2025* | 24 |
| Bảng 2.1 | *Thống kê dữ liệu thầu dự án ứng dụng CNTT* | 52 |
| Bảng 2.2 | *Thống kê dữ liệu thực hiện dự án ứng dụng CNTT* | 53 |

# DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

| | | |
|---|---|---|
| CNTT | : | Công nghệ thông tin |
| UBND | : | Ủy ban nhân dân |
| Sở TT&TT | : | Sở Thông tin và Truyền thông |
| Bộ TT&TT | : | Bộ Thông tin và Truyền thông |
| IOC | : | Trung tâm điều hành đô thị thông minh |
| DTI | : | Chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp tỉnh |
| TTHC | : | Thủ tục hành chính |
| ATTT | : | An toàn thông tin |
| CSDL | : | Cơ sở dữ liệu |
| LGSP | : | Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia |
| AI | : | Trí tuệ nhân tạo |
| IoT | : | Internet vạn vật |
| API | : | Giao diện lập trình ứng dụng |
| SOC | : | Trung tâm điều hành an ninh mạng |
| ISO | : | Tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế |

# PHẦN MỞ ĐẦU

## 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Trong kỷ nguyên CĐS, CNTT ngày càng trở thành yếu tố then chốt trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Nhận thức được tầm quan trọng này, Chính phủ Việt Nam đã xác định chuyển đổi số là một trong những định hướng chiến lược quốc gia, thể hiện cụ thể tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Một trong những trụ cột quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu này chính là việc đầu tư có hiệu quả vào các dự án ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, với sự quản lý và kiểm soát chặt chẽ từ khâu chuẩn bị, tổ chức thực hiện đến giám sát và đánh giá đầu tư. Nhằm thiết lập hành lang pháp lý cho hoạt động này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, quy định về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Nghị định này là căn cứ pháp lý quan trọng, quy định cụ thể về chuẩn bị và thực hiện đầu tư, bao gồm cả việc thẩm định, phê duyệt, ký kết hợp đồng, giám sát, nghiệm thu và đánh giá hiệu quả đầu tư.

Trong những năm gần đây, việc thực hiện pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố Cần Thơ đã đạt được những kết quả nhất định. Nhiều dự án đầu tư ứng dụng CNTT đã được triển khai trong lĩnh vực quản lý hành chính công, xây dựng chính quyền điện tử, giáo dục, y tế, giao thông và IOC. Các dự án đầu tư về CNTT được triển khai đúng quy định, bảo đảm tiến độ và hiệu quả, đồng thời đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế – xã hội của địa phương. Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện pháp luật về vấn đề này còn một số khó khăn, vướng mắc, bất cập như: Một số quy định pháp luật về chuẩn bị và thực hiện đầu tư chưa chặt chẽ, rõ ràng; nhiều dự án kéo dài do chưa có cơ sở đánh giá hiệu quả cụ thể; thiếu giám sát độc lập; chưa thực hiện đầy đủ việc đánh giá giữa kỳ; cơ chế phối hợp của các cơ quan nhà nước, các bên có liên quan chưa đồng bộ,...

Việc phân tích quy định pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT là một vấn đề mang tính khách quan và cấp thiết hiện nay nhằm hiểu rõ hơn quy định của pháp luật vấn đề này, từng bước hoàn thiện quy định pháp luật thời gian tới và góp phần phát

triển kinh tế bền vững. Chính vì vậy, việc lựa chọn đề tài: ***"Pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin – Thực tiễn thực hiện tại thành phố Cần Thơ"*** làm đề án thạc sĩ chuyên ngành Luật Kinh tế để nghiên cứu là vấn đề mới, không trùng lặp, mang tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn.

## 2. TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

Thời gian qua, đã có một số đề tài nghiên cứu dưới các góc độ khác nhau về quy định pháp luật liên quan đến quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trong những phạm vi và đối tượng nhất định như:

- Nguyễn Văn Thành (2019), *Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước, Luận văn Thạc sĩ Quản lý giáo dục,* Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương.

Luận văn khẳng định CNTT là công cụ nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục. Chương 2 chỉ ra hạn chế hạ tầng, thiếu nhân lực chuyên trách và cơ chế kiểm tra chưa đồng bộ. Chương 3 kiến nghị hoàn thiện kế hoạch ứng dụng CNTT, đầu tư hạ tầng, tăng cường đào tạo và xây dựng quy chế đánh giá hiệu quả. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất hoàn thiện quy định quản lý CNTT trong lĩnh vực giáo dục cấp tỉnh.

- Nguyễn Thanh Hiếu (2019), *Quản lý của UBND tỉnh Bắc Ninh đối với vốn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan chuyên môn trực thuộc tỉnh*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

Luận văn đã làm rõ vai trò của chính quyền cấp tỉnh trong quản lý đầu tư CNTT. Trong Chương 2, tác giả chỉ ra bất cập trong việc điều phối ngân sách, phân quyền và giám sát, đặc biệt nhấn mạnh đến tình trạng chồng chéo về thẩm quyền phê duyệt và thiếu cơ chế phối hợp giữa các đơn vị. Những phân tích này giúp tác giả đề xuất giải pháp pháp lý về phân cấp quản lý và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa cơ quan tài chính, cơ quan chuyên môn và cơ quan CNTT trong đầu tư dự án ứng dụng CNTT.

- Lê Anh Tuấn (2020), *Quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Bộ Thông tin và Truyền thông,* Luận văn thạc sĩ Quản lý kinh tế, Đại học Quốc Gia, Hà Nội.

Luận văn đã đánh giá toàn diện quy trình đầu tư từ lập dự án, lựa chọn nhà thầu đến triển khai và nghiệm thu. Chương 2 của luận văn đã làm rõ thực trạng triển khai và những hạn chế trong việc thẩm định kỹ thuật, kiểm soát chi phí và định mức đầu tư CNTT. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa lớn đối với đề tài trong việc đề xuất các quy định

pháp luật cụ thể về thẩm định dự án CNTT, kiểm soát chất lượng và hiệu quả đầu tư theo hướng minh bạch, có cơ sở kỹ thuật rõ ràng.

- Nguyễn Văn Luyện (2021), *Quản lý các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh,* Luận văn thạc sĩ Quản lý kinh tế, Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên.

Luận văn đã tập trung phân tích mô hình quản lý dự án cấp tỉnh, đặc biệt nhấn mạnh vai trò của công nghệ trong giám sát tiến độ và tài chính đầu tư, nội dung thể hiện rõ trong Chương 3. Tác giả đề xuất ứng dụng phần mềm giám sát dự án theo thời gian thực. Từ đó, tác giả có thể rút ra bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng quy định pháp luật về công khai, minh bạch và số hóa quá trình giám sát, nghiệm thu dự án CNTT sử dụng ngân sách nhà nước.

- Nguyễn Hương Ly (2022), *Hoàn thiện pháp luật đầu tư công ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội.

Luận án làm rõ vai trò của pháp luật trong bảo đảm hiệu quả quản lý vốn đầu tư công. Chương 2 chỉ ra những hạn chế trong quy định về thẩm định, phê duyệt, giám sát và kiểm tra, đặc biệt là thiếu tiêu chí rõ ràng và cơ chế trách nhiệm cụ thể, dẫn đến hiệu quả đầu tư chưa cao. Chương 3 đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng minh bạch hóa quy trình, bổ sung tiêu chí thẩm định, tăng cường giám sát – kiểm toán và nâng cao trách nhiệm giải trình. Kết quả nghiên cứu tạo cơ sở quan trọng để kiến nghị sửa đổi pháp luật đầu tư công theo hướng hiệu quả và phù hợp thực tiễn quản lý.

- Bùi Mai Phương (2022), *Hoàn thiện công tác thẩm định dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tại Bảo hiểm Xã hội Việt Nam,* Luận văn thạc sĩ Kinh tế đầu tư, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Hà Nội.

Luận văn đã nêu bật vai trò của thẩm định kỹ thuật và tài chính trong quyết định đầu tư. Chương 2 trình bày thực trạng thiếu tiêu chí kỹ thuật cụ thể và đánh giá hiệu quả chưa khách quan. Chương 3 đề xuất xây dựng bộ tiêu chí kỹ thuật bao gồm: bảo mật, tính khả dụng, tích hợp hệ thống. Kết quả nghiên cứu của luận văn cung cấp luận cứ quan trọng để tác giả đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về thẩm định đầu tư theo hướng định lượng, định tính rõ ràng, phù hợp đặc thù CNTT

- Trần Thị Hương Lành (2023), *Quản lý đầu tư xây dựng các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tại Tổng cục Hải quan,* Luận văn thạc sĩ Quản lý kinh tế, Đại học Thương Mại, Hà Nội.

Luận văn đã làm rõ những đặc thù của các dự án CNTT trong lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành. Trong Chương 2, tác giả tiến hành phân tích các vấn đề liên quan đến an toàn dữ liệu, bảo mật thông tin và tính liên thông giữa các hệ thống. Chương 3 đưa ra đề xuất hoàn thiện pháp lý trong việc thẩm định và nghiệm thu theo tiêu chí kỹ thuật riêng cho ngành tài chính – hải quan. Những kết quả này có thể giúp tác giả đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật để phù hợp với các dự án CNTT có tính chuyên ngành cao, yêu cầu mức độ bảo mật và tích hợp hệ thống lớn.

Ngoài ra còn có một số bài viết đăng trên các báo, tạp chí cũng đề cập đến quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT như: *Tập huấn "Quản lý đầu tư các dự án công nghệ thông tin"*, Minh Hiếu, Báo điện tử Bình Dương (năm 2022); *Tập huấn nghiệp vụ quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách Nhà nước*, Nguyễn Hương, Báo điện tử Nam định (năm 2024); *Một số điểm mới trong quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước,* Đỗ Trường Duy, Trung tâm thông tin y tế Quốc gia (29/08/2024); *Phân tích công tác chuẩn bị đầu tư của các dự án tại ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang* (02/12/2024), Lê Thế Anh, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, *Phân quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin,* Trần Huyền, Tạp chí tài chính điện tử (19/07/2025)…

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, vẫn chưa có nghiên cứu nào thực hiện một cách toàn diện và đầy đủ về các quy định pháp luật liên quan đến quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Do vậy đề tài: *"Pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin – Thực tiễn thực hiện tại thành phố Cần Thơ"* được chọn nghiên cứu là không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố trong thời gian gần đây. Hơn nữa, những lập luận khoa học và kết quả đánh giá thực tiễn pháp luật trong các công trình nghiên cứu trước đây đóng vai trò là nền tảng tham khảo cần thiết, phục vụ cho việc nghiên cứu và triển khai đề án này.

## 3. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

- Mục tiêu chung: Trên cơ sở nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT, đề án tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng thực thi pháp luật, đồng thời chỉ ra những bất cập, khó khăn và vướng mắc trong quá trình áp dụng các quy định này tại thành phố Cần Thơ. Trên cơ sở đó, đề án đề xuất một

số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật trong lĩnh vực này trong thời gian tới.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Phân tích quy định của pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT như chuẩn bị và thực hiện đầu tư đối với dự án ứng dụng CNTT.

+ Khảo sát, đánh giá kết quả đạt được cũng như khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện quy định pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ Đề xuất, kiến nghị góp phần hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT tại thành phố Cần Thơ thời gian tới.

## 4. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI

Đối tượng nghiên cứu của đề án là quy định của pháp luật về chuẩn bị và thực hiện đầu tư dự án ứng dụng CNTT và thực tiễn thực hiện pháp luật về vấn đề này trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

## 5. PHẠM VI GIỚI HẠN ĐỀ TÀI

- Phạm vi về nội dung: Đề án nghiên cứu quy định pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trong đó tập trung ở các nội dung như: chuẩn bị và thực hiện đầu tư dự án ứng dụng CNTT; được quy định chủ yếu tại Luật Công nghệ thông tin (năm 2006); Luật Đấu thầu (năm 2013); Luật Ngân sách nhà nước (năm 2015); Luật Đầu tư (năm 2020); Luật Đầu tư công (năm 2024); Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (được sửa đổi bổ sung Nghị định số 82/2024/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/07/2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Phạm vi không gian: thành phố Cần Thơ.

- Phạm vi thời gian: Từ năm 2021 đến năm 2025.

## 6. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

- Phương pháp luận: Đề tài nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp duy vật biện chứng và phương pháp duy vật lịch sử. Đồng thời, nghiên cứu các tư tưởng, quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về cải cách hành chính, chuyển đổi số quốc gia và hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT.

- Phương pháp nghiên cứu cụ thể:

Trên cơ sở phương pháp luận đã nêu, trong quá trình thực hiện đề án, học viên chủ yếu vận dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau:

+ Phương pháp tiếp cận lịch sử: Được sử dụng nhằm phân tích quá trình hình thành và phát triển của pháp luật về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin ở Việt Nam, qua đó làm rõ sự thay đổi và hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, quy trình quản lý dự án và cơ chế quản lý nhà nước trong từng giai đoạn. Trên cơ sở đối chiếu theo thời gian, đề án làm rõ sự chuyển biến của khung pháp lý từ các quy định ban đầu trong Luật Công nghệ thông tin, Luật Đầu tư công đến việc ban hành Nghị định số 73/2019/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, thể hiện xu hướng chuẩn hóa quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả đầu tư và bảo đảm tính bền vững của các dự án ứng dụng CNTT.

+ Phương pháp phân tích, tổng hợp: Được sử dụng để nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung vào các giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư. Thông qua việc phân tích nội dung pháp lý và thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật tại thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021–2025, phương pháp này giúp làm rõ những hạn chế, bất cập và nguyên nhân trong quá trình thực thi pháp luật, làm cơ sở tổng hợp và đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý dự án đầu tư ứng dụng CNTT trong thời gian tới.

## 7. KẾT CẤU ĐỀ ÁN

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục, danh mục tài liệu tham khảo, phần nội dung của đề án được cấu trúc thành 2 chương:

Chương 1: Chuẩn bị đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin

Chương 2: Thực hiện đầu tư dự án ứng dụng công nghệ thông tin